

KẾ HOẠCH

Công tác thanh tra, kiểm tra năm 2023

(*Phê duyệt kèm theo Quyết định số /QĐ-STP ngày /12/2022
của Giám đốc Sở Tư pháp*)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực trọng tâm của ngành Tư pháp và thanh tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành tập trung những nội dung, vấn đề gây bức xúc trong đời sống xã hội, những vấn đề còn vướng mắc nhằm phát huy những mặt tích cực, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những mặt hạn chế, tiêu cực; phát hiện những bất cập, vướng mắc về cơ chế, chính sách (nếu có) để từ đó đưa ra những kiến nghị sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện cơ chế quản lý, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý của ngành Tư pháp. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra. Nâng cao chất lượng kết luận thanh tra, hiệu lực, hiệu quả hoạt động thanh tra; kịp thời ngăn chặn, phòng ngừa vi phạm pháp luật, chấn chỉnh hoạt động quản lý nhà nước, đồng thời xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật.

2. Triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn thư; xem xét, giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo theo hướng tôn trọng và bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, bảo vệ lợi ích chung của Nhà nước trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật và phù hợp với thực tiễn; tham gia giải quyết dứt điểm các vụ việc đông người, phức tạp để góp phần ổn định chính trị- xã hội, phát triển kinh tế của tỉnh.

3. Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng theo quy định của pháp luật. Tăng cường việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng để nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng.

4. Hạn chế tối đa sự chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra. Thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan đến hoạt động thanh tra, nhất là Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác thanh tra, kiểm tra

Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch COVID-19; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, đảm bảo không quá 01 lần/năm đối với 01 doanh nghiệp, không để xảy ra việc chồng chéo, trùng lặp. Việc tiến hành thanh tra, ban hành kết luận thanh tra đúng quy định của pháp luật, đạt mục đích yêu cầu.

a) Về thanh tra hành chính

Thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hành tiết kiệm chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại 01 đơn vị trực thuộc Sở.

b) Về thanh tra chuyên ngành

Thanh tra về tổ chức và hoạt động công chứng: Tổ chức 01 cuộc tại 06 tổ chức hành nghề công chứng.

c) Về kiểm tra chuyên ngành

- Kiểm tra tổ chức và hoạt động luật sư: Tổ chức 01 cuộc tại 03 tổ chức hành nghề luật sư.

- Kiểm tra công tác hộ tịch: Tổ chức 01 cuộc tại 04 Phòng Tư pháp thuộc 04 huyện, thị xã.

- Kiểm tra tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản: Tổ chức 01 cuộc tại 02 tổ chức đấu giá tài sản.

- Kiểm tra tổ chức thừa phát lại: Tổ chức 01 cuộc tại 02 Văn phòng thừa phát lại.

- Kiểm tra công tác chứng thực: Tổ chức 01 cuộc tại 02 UBND cấp xã thuộc 02 thị xã, thành phố.

d) Về công tác đôn đốc, kiểm tra sau thanh tra, kiểm tra

Tích cực theo dõi các đơn vị đã từng là đối tượng thanh tra, kiểm tra thực hiện và có báo cáo về việc thực hiện các Kết luận thanh tra, kiểm tra và các Quyết định giải quyết khiếu nại, Kết luận nội dung tố cáo, Quyết định xử lý tố cáo.

2. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày

18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh kiến nghị của dân; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, các nghị định, thông tư hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất, công khai lịch tiếp công dân trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan.

Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp dân, tập trung giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo đảm bảo kịp thời, đúng quy định, phần đầu đạt tỷ lệ 100% không có vụ việc tồn đọng,

Triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; sử dụng hiệu quả Hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, gắn với thực hiện Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo giai đoạn 2021 - 2025”.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách pháp luật về phòng chống tham nhũng, nhất là Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về sự tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; đồng thời thực hiện nghiêm các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng và các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành, nhằm bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, thanh tra phát hiện, xử lý tham nhũng... tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc..

Tăng cường thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của

Đảng đối với công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

Thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, gắn phòng, chống tham nhũng với đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính.

Thanh tra, kiểm tra, xác minh làm rõ các đơn thư tố cáo về tham nhũng, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý tham nhũng.

Thanh tra trách nhiệm thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, trong đó tập trung thanh tra nội dung về quản lý, sử dụng phí, nguồn kinh phí từ ngân sách cấp tại một số đơn vị thuộc, trực thuộc Sở theo kế hoạch hoặc khi có yêu cầu.

4. Công tác xây dựng ngành

Tập trung triển khai Luật Thanh tra (sửa đổi), triển khai thực hiện các thông tư mới của Thanh tra Chính phủ về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. rà soát các quy định pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng để phát hiện chồng chéo, mâu thuẫn trong các quy định về thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương theo tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, trong đó chú trọng xây dựng tổ chức bộ máy, đào tạo, thực hiện chế độ, chính sách để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và các hoạt động nghiệp vụ.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, có giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023, Thanh tra Sở phối hợp với Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, đạt hiệu quả.

2. Căn cứ vào Danh mục ban hành kèm theo Kế hoạch này, giao Thanh tra Sở chịu trách nhiệm tham mưu cho Lãnh đạo Sở ban hành quyết định và thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra. Các đợt thanh tra, kiểm tra phải được tiến hành theo đúng quy định pháp luật; sau đợt thanh tra, kiểm tra Thanh tra Sở có báo cáo kết quả cho Giám đốc Sở xem xét và kết luận theo đúng quy định của pháp luật.

3. Thanh tra Sở định kỳ tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Sở thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tiến độ thực hiện Kế hoạch cho các cơ quan quản lý cấp trên đảm bảo kịp thời, chất lượng, đồng thời tham mưu điều chỉnh Kế hoạch cho phù hợp tình hình thực tế./.

